

theo Quyết định số 716/QĐ-UBND, ngày 15/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

[illegible]

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên						Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
4	Đình Duy	Long	02/4/1976	Phó Giám đốc	Quý Bảo trợ trẻ em tỉnh Quảng Ngãi	13 năm 8 tháng	13 năm 8 tháng	5/9	3,66	10/12/2017	01.003	Đại học, ngành: Quản trị kinh doanh	Cao cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
5	Lương Thị Hà	Thanh	12/10/1975	Trưởng phòng	Trung tâm Điều dưỡng Người có công	13 năm 10 tháng	13 năm 10 tháng	5/9	3,66	01/5/2018	01.003	Đại học ngành: Quản trị kinh doanh	Trung cấp	CVC	VP	Anh C	Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế phối hợp trong việc lập hồ sơ và tổ chức cai nghiện ma túy đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
V VĂN PHÒNG UBND TỈNH																					
6	Nguyễn Văn	Toàn	04/10/1981	Trưởng phòng	Trung tâm Công báo và Tin học	11 năm 11 tháng	01 năm 01 tháng	5/9	3,66	01/02/2019	01.003	Kỹ sư khoa học máy tính; Đại học Quản trị kinh doanh	Trung cấp	CVC	Đại học	Anh C	Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh: Xây dựng quy chế hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh	X		Tiếng Anh	
7	Nguyễn Thị Thu	Hương	24/10/1977	Phó Trưởng phòng	Trung tâm Công báo và Tin học	13 năm	13 năm	5/9	3,66	01/01/2019	01.003	Cử nhân Anh văn	Trung cấp	CVC	Trung cấp	Đại học	Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh: Xây dựng quy chế hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh	X	X		
VI ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG																					
8	Nguyễn Thị	Phương	15/8/1980	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	12 năm 02 tháng	12 năm 02 tháng	5/9	3,66	01/8/2019	01.003	Đại học Ngữ văn; Thạc sĩ Ngôn ngữ học	Trung cấp	CVC	UD CNTT cơ bản	Anh Bậc 3	Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh: Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức Trường Đại học Phạm Văn Đồng			Tiếng Anh	
9	Huỳnh Thị Quỳnh	Ngân	22/5/1976	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	10 năm 7 tháng	10 năm 7 tháng	6/9	3,99	01/6/2017	01.003	Đại học Giáo dục tiểu học; Thạc sĩ Quản lý hành chính công	Trung cấp	CVC	UD CNTT cơ bản	Anh B1	Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 của UBND tỉnh: Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức Trường Đại học Phạm Văn Đồng			Tiếng Anh	
VII BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP																					
10	Võ Thành	Trung	10/5/1976	Phó Giám đốc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	9 năm 01 tháng	9 năm 01 tháng	5/9	3,66	01/7/2018	01.003	Đại học Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Cao cấp	CVC	VP	Anh B2	Quyết định số 185/QĐ-BQLDDCN ngày 22/12/2016 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức đanh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch tđ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên						Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
VIII	UBND HUYỆN SON TỊNH																				
11	Trương Quang	Son	06/11/1981	Phó Giám đốc	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Sơn Tịnh	12 năm 10 tháng	12 năm 10 tháng	5/9	3,66	01/11/2018	01.003	Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Trung cấp	CVC	B	Giấy xác nhận Anh B1	Quyết định số 554/ĐA-TTPTQĐ ngày 07/9/2018 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Sơn Tịnh về việc ban hành Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Sơn Tịnh			Tiếng Anh	

Danh sách này có 11 người./.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CÓ ĐỦ CÁC TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN DỰ THI NÂNG NGẠCH
CÔNG CHỨC TỪ CHUYÊN VIÊN LÊN CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2020

(Xem theo Quyết định số 716/QĐ-UBND, ngày 15/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch tổ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
1		2		5	6	7	8	9	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
1	SỞ NỘI VỤ																				
1	Nguyễn Hồng	Hậu	06/7/1985	Trưởng phòng	Phòng Công chức viên chức	9 năm 01 tháng	9 năm 01 tháng	4/9	3,33	01/01/2019	01.003	Cử nhân ngành Xã hội học	Cao cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 01/QĐ-HĐXDSK-ĐT ngày 26/4/2018 của Chủ tịch HĐSK, đề tài cấp tỉnh: Đề án đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng: xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả			Tiếng Anh	
2	Nguyễn Thị Kim	Hằng	08/10/1983	Chuyên viên	Phòng Công chức viên chức	13 năm	3 năm 8 tháng	5/9	3,66	01/10/2019	01.003	Cử nhân Sư phạm chính trị; Thạc sĩ Kinh tế chính trị	Cao cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức từ chuyên viên lên chuyên viên chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2019			Tiếng Anh	
3	Trương Quang	Nhân	06/11/1979	Chuyên viên	Phòng Cải cách hành chính	12 năm 4 tháng	12 năm 4 tháng	4/9	3,33	01/4/2017	01.003	Cử nhân Toán-Tin học	Trung cấp	CVC	Đại học	Anh C	Quyết định số 673/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi: Đề án "Xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi"	X		Tiếng Anh	
4	Nguyễn Thành	Đông	25/3/1984	Chuyên viên	Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên	09 năm 06 tháng	09 năm 06 tháng	4/9	3,33	15/6/2018	01.003	Đại học ngành Trắc địa và Bản đồ	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh: Đề án sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;			Tiếng Anh	
5	Nguyễn Xuân	Nhân	19/11/1982	Phó Trưởng phòng công giáo - tin lành	Ban Tôn giáo	10 năm 7 tháng	10 năm 7 tháng	4/9	3,33	01/11/2017	01.003	Đại học Đảng cộng sản Việt Nam; Thạc sĩ Tôn giáo học	Trung cấp	CVC	Cơ bản	Anh C	Quyết định số 09/QĐ-BTG ngày 30/8/2013 của Ban Tôn giáo: Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Ban Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
6	Bùi Đình	Trưởng	10/12/1983	Phó Trưởng phòng nghiệp vụ 2	Ban Thi đua Khen thưởng	10 năm 5 tháng	10 năm 5 tháng	4/9	3,33	15/8/2016	01.003	Cử nhân Hành chính; Thạc sĩ Chính sách công	Cao cấp	CVC	C	Anh B1	Quyết định số 01/QĐ-HĐKHSC ngày 16/5/2017 của HĐ sáng kiến cấp tỉnh: Thực hiện chính sách thi đua, khen thưởng từ thực tiễn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
7	Phạm Quốc	Bảo	07/4/1976	Trưởng phòng Tổng hợp - hành chính	Ban Thi đua Khen thưởng	17 năm 11 tháng	17 năm 3 tháng	7/9	4,32	01/3/2019	01.003	Cử nhân Ngữ văn	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng			Tiếng Anh	
8	Nguyễn Thị Thu	Phương	02/5/1977	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Văn thư lưu trữ	9 năm	7 năm 8 tháng	7/9	4,32	01/10/2019	01.003	Cử nhân Lưu trữ và Quản trị văn phòng; Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 20/02/2019 của UBND tỉnh: Đề án quy hoạch ngành VTLT tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030			Tiếng Anh	
II	BQL KKT DUNG QUẤT VÀ CÁC KCN QUẢNG NGÃI																				
9	Hồ Anh	Bảo	20/4/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng	13 năm	6 năm	6/9	3,99	01/7/2019	01.003	Đại học Kỹ thuật xây dựng	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 01/QĐ-HĐSK ngày 26/6/2015 của Hội đồng khoa học, sáng kiến tỉnh Quảng Ngãi: Giải pháp thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại tại các KCN Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
10	Trần Thị Thanh	Nương	22/9/1982	Chuyên viên	Văn phòng đại diện tại các KCN	12 năm	12 năm	5/9	3,66	01/3/2019	01.003	Cử nhân xã hội học	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 01/QĐ-HĐSK ngày 29/4/2014 của Hội đồng khoa học, sáng kiến tỉnh Quảng Ngãi: Giải pháp cơ bản để đào tạo nguồn nhân lực các KCN Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
11	Lê Thị Bích	Hà	14/6/1981	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	15 năm	13 năm	5/9	3,66	01/02/2018	01.003	Cử nhân Kinh tế	Trung cấp	CVC	KTV	Anh C	Quyết định số 245/QĐ-BQL ngày 29/6/2007 của BQL KKT Dung Quất: Các giải pháp về nhà ở cho công nhân viên chức và công nhân có thu nhập thấp trong KKT Dung Quất			Tiếng Anh	
12	Nguyễn Hải	Trường	10/4/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	10 năm 7 tháng	10 năm 7 tháng	5/9	3,66	01/11/2019	01.003	Đại học ngành công trình thủy lợi	Trung cấp	CVC	UD CNTT cơ bản	Anh B1	Quyết định số 01/QĐ-HĐSK ngày 29/4/2014 của Hội đồng xét duyệt sáng kiến đề tài NCKH tỉnh QN: Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại BQL KKT Dung Quất			Tiếng Anh	
III	SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH																				
13	Đinh Thị Ngọc	Bích	20/02/1982	Chuyên viên	Văn phòng Sở	13 năm 04 tháng	13 năm 04 tháng	5/9	3,66	01/01/2018	01.003	Đại học ngành Hành chính	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 34/2017/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của UBND tỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thu viện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
14	Nguyễn Liên	Phương	03/9/1974	Trưởng phòng	Phòng Quản lý thể dục thể thao	21 năm 02 tháng	14 tháng	8/9	4,65	01/6/2018	01.003	Thạc sĩ ngành Giáo dục học	TĐ Cao cấp	CVC	Cơ bản	Anh C	Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở VH-TDL Quảng Ngãi tại Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh			Tiếng Anh	
15	Phạm Ngọc	Hồng	06/3/1974	Chuyên viên	Phòng Quản lý thể dục thể thao	19 năm 04 tháng	11 năm 03 tháng	6/9	3,99	01/04/2019	01.003	Đại học ngành Thể dục thể thao	Sơ cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
16	Bùi Thị Thu	Thầy	10/7/1978	Chuyên viên	Phòng Quản lý du lịch	09 năm	09 năm	4/9	3,33	01/02/2019	01.003	Đại học ngành Kinh tế Du lịch	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh: Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở VH-TTDL Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
17	Lê Thị Bích	Phượng	28/4/1984	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý văn hóa	09 năm 06 tháng	09 năm 06 tháng	4/9	3,33	01/02/2019	01.003	Đại học ngành Văn hóa học; Thạc sĩ Quản lý văn hóa	Trung cấp	CVC	A	Anh B2	Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh: Đề án sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở VH-TTDL Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
IV	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ																				
18	Hồ Ngọc	Thanh	17/02/1971	Trưởng phòng	Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ cơ sở	23 năm	3 năm	8/9	4,65	01/3/2018	01.003	Đại học Hợp chất cao phân tử	Cao cấp	CVC	KTV	Anh C	Giấy chứng nhận số 10/KQNC-QNG ngày 17/11/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ: "Ứng dụng đồng bộ thiết bị cơ khí trong sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu"			Tiếng Anh	
19	Đoàn Tấn	Cánh	10/10/1984	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	5/9	3,66	01/02/2020	01.003	Đại học Nông học; Thạc sĩ khoa học cây trồng	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh: ban hành quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
20	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	05/3/1980	Phó Trưởng phòng	Phòng Kế hoạch - Tài chính	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	5/9	3,66	01/02/2020	01.003	Đại học Kinh tế nông lâm; Cử nhân Kinh tế	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Giấy Chứng nhận số 04/KQNC-QNG ngày 10/3/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ: Xây dựng cơ sở dữ liệu Quản lý thông tin hiện mẫu tinh nguyên tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
21	Phan Thị Cẩm	Vân	15/09/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Quản lý Công nghệ, thị trường công nghệ và chuyên ngành	12 năm 2 tháng	12 năm 2 tháng	5/9	3,66	01/5/2019	01.003	Thạc sĩ Quản lý công; Đại học Công nghệ thực phẩm	Trung cấp	CVC	KTV	Anh C	Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh: ban hành quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
22	Võ Thị Thanh	Giang	06/11/1981	Chuyên viên	Phòng Quản lý khoa học và công nghệ cơ sở	12 năm 2 tháng	12 năm 2 tháng	5/9	3,66	01/4/2019	01.003	Đại học ngành Nông học; Thạc sĩ Khoa học cây trồng	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với đề tài, dự án KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước			Tiếng Anh	
V	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG																				
23	Nguyễn Thanh	Sơn	23/7/1962	Giám đốc Sở	Sở Thông tin và Truyền thông	36 năm	22 năm	9/9	4,98 (đang hưởng VK 12%)	01/4/2017	01.003	Cử nhân Báo chí	Cao cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh: Phê duyệt Đề án xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2022	X			Trên 55 tuổi
24	Nguyễn Quốc Huy	Hoàng	28/6/1978	Trưởng phòng Sở	Phòng Công nghệ thông tin	15 năm	15 năm	6/9	3,99	01/7/2018	01.003	Đại học Công nghệ thông tin	Cao cấp	CVC	Đại học	Anh C	Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh: Phê duyệt Đề án xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 - 2022	X		Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch tổ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
25	Phạm Thanh	Lương	08/8/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Thông tin, báo chí, xuất bản	15 năm	15 năm	5/9	3,66	01/4/2018	01.003	Đại học Ngữ văn	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh: về phê duyệt Quy hoạch in xuất bản và phát hành xuất bản phẩm			Tiếng Anh	
26	Huỳnh Thị Thu	Thúy	28/7/1981	Phó trưởng Phòng Phụ trách	Phòng Thông tin, báo chí, xuất bản	09 năm	09 năm	5/9	3,66	01/01/2019	01.003	Cử nhân Báo chí; Đại học Ngoại ngữ Anh	Cao cấp	CVC	B	Đại học	Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh: về phê duyệt Quy hoạch in xuất bản và phát hành xuất bản phẩm		X		
VI	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN																				
27	Nguyễn Thị Thanh	Bình	31/08/1982	Chuyên viên	Văn phòng Sở	12 năm 03 tháng	12 năm 03 tháng	5/9	3,66	01/11/2019	01.003	Đại học Kỹ thuật nông nghiệp	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 58/2017/QĐ-UBND ngày 01/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi: Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
28	Nguyễn Thị Từ	Tâm	19/9/1982	Chuyên viên	Văn phòng Sở	12 năm 03 tháng	12 năm 03 tháng	5/9	3,66	01/5/2019	01.003	Đại học Kinh tế; Thạc sĩ Chính sách công	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng cảng cá và giá dịch vụ cho thuê cơ sở hạ tầng tại cảng cá trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
29	Nguyễn Văn	Mười	06/6/1968	Trưởng phòng	Chi cục Thủy sản	24 năm	24 năm	9/9	4,98	01/4/2019	01.003	Đại học ngành Thủy sản	Cao cấp	CVC	VP	Anh C	Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 14/6/2019 của UBND tỉnh: Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ để nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
30	Trần Thị Nga	Hương	25/5/1981	Chuyên viên	Chi cục Thủy sản	13 năm 04 tháng	13 năm 04 tháng	5/9	3,66	10/4/2018	01.003	Đại học ngành Thủy sản	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Giấy chứng nhận số 07/KQNC-QNGT ngày 25/8/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ: Điều tra đánh giá hoạt động thủy sản, đề xuất mô hình khai thác bền vững tại đầm An Khê, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
31	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	22/8/1983	Chuyên viên	Chi cục Thủy sản	13 năm 04 tháng	13 năm 04 tháng	5/9	3,66	10/10/2018	01.003	Đại học ngành Thủy sản	Trung cấp	CVC	KTV	Anh C	Giấy chứng nhận số 07/KQNC-QNGT ngày 25/8/2017 của Sở Khoa học và Công nghệ: Điều tra đánh giá hoạt động thủy sản, đề xuất mô hình khai thác bền vững tại đầm An Khê, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
32	Trần Ngọc Yến	Trang	15/3/1976	Trưởng phòng	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	18 năm 09 tháng	18 năm 09 tháng	7/9	4,32	01/5/2019	01.003	Đại học Sư phạm tin học; Đại học Bảo vệ thực vật; Thạc sĩ Trồng trọt	Trung cấp	CVC	Đại học	Anh C	Quyết định số 58/2017/QĐ-UBND ngày 01/9/2017 của UBND tỉnh: Quy định chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng các loại cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	X		Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch (đ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
33	Ngô Văn	Thông	20/10/1980	Trưởng phòng	Chi cục Trồng trọt và BVTV	10 năm 10 tháng	5 năm 06 tháng	4/9	3,33	01/4/2018	01.003	Đại học Trồng trọt; Thạc sĩ Bảo vệ thực vật	Trung cấp	CVC	VP	Anh B1	Giấy chứng nhận số 06/KQNC-QNGT ngày 11/11/2014 của Sở KH và CN; Đề tài "Điều tra đánh giá sâu bệnh hại quế và nghiên cứu ứng dụng biện pháp phòng trừ sâu bệnh tổng hợp trên cây quế tại huyện Trà Bồng"			Tiếng Anh	
34	Bùi Đức	Thái	09/11/1976	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Thủy lợi	11 năm 9 tháng	4 năm 02 tháng	5/9	3,66	01/5/2019	01.003	Đại học Thủy nông; Thạc sĩ Kỹ thuật tưới tiêu cho cây trồng	Trung cấp	CVC	VP	Anh C	Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh: Đề án Ứng dụng CNTT thi điểm xây dựng mô hình quản lý, vận hành hệ thống tưới tự động trên một phần diện tích tưới của kênh NVC2 thuộc hệ thống kênh chính Nam Thạch Nham tại xã Nghĩa Lâm, Tư Nghĩa			Tiếng Anh	
35	Nguyễn Phú	Trương	18/11/1977	Trưởng phòng	Chi cục Thủy lợi	14 năm 6 tháng	14 năm 6 tháng	5/9	3,66	01/8/2018	01.003	Đại học Xây dựng thủy lợi; Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	Trung cấp	CVC	Kỹ thuật viên tin học	GXN Anh B2	Quyết định số 16/2016/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của tỉnh: Đề án Kiến cơ sở hạ tầng mạng thủy lợi gắn với Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020			Tiếng Anh	
VII SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI																					
36	Phạm Ngọc	Sang	14/9/1982	Chuyên viên	Phòng Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông	11 năm 6 tháng	11 năm 6 tháng	5/9	3,66	01/4/2018	01.003	Đại học Xây dựng cầu đường bộ	Cao cấp	CVC	A	Anh C	Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều 1 NQ số 06/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016			Tiếng Anh	
VIII SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG																					
37	Nguyễn Thị Lan	Anh	29/6/1982	Chuyên viên	Văn phòng Sở	10 năm	10 năm	4/9	3,33	01/01/2018	01.003	Đại học Luật; Thạc sĩ Luật	Trung cấp	CVC	Kỹ thuật viên	Anh B1	Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
38	Hồ Đình	Nghiệp	29/12/1978	Chuyên viên	Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám	11 năm	11 năm	5/9	3,66	01/7/2019	01.003	Đại học ngành Trắc địa; Thạc sĩ Quản lý đất đai	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
39	Ngô Đức	Phúc	31/10/1975	Chuyên viên	Văn phòng Sở	14 năm 3 tháng	03 năm 7 tháng	7/9	4,32	01/4/2018	01.003	Đại học Kế toán; Thạc sĩ Kinh tế phát triển	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
40	Cao thị Hồng	Thắm	10/01/1984	Chuyên viên	Phòng Khoáng sản	12 năm 2 tháng	10 năm 4 tháng	5/9	3,66	01/5/2019	01.003	Đại học Sư phạm Địa lý; Thạc sĩ Quản lý tài nguyên môi trường	Sơ cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quy định mức thu phí thăm định đề án, báo cáo thăm dò, khai thác sử dụng nước dưới đất, khai thác, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch tđ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					C6 đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
41	Võ Thị Thuận	Nga	13/10/1980	Chuyên viên	Phòng Quản lý đất đai	13 năm 7 tháng	13 năm 7 tháng	5/9	3,66	01/4/2018	01.003	Đại học ngành Quản lý đất đai; Thạc sĩ Quản lý đất đai	Sơ cấp	CVC	Kỹ thuật viên	Anh B1	Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND tỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
42	Võ Ngọc	Dũng	30/12/1981	Phó Chi cục trưởng	Chi cục Bảo vệ Môi trường	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	4/9	3,33	01/11/2018	01.003	Đại học ngành Địa chất - Dầu khí; Thạc sĩ Biên đối khí hậu	Cao cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định báo cáo ĐTM, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
43	Lê Thị Anh	Thào	01/01/1984	Phó trưởng phòng	Chi cục Bảo vệ Môi trường	10 năm 1 tháng	10 năm 1 tháng	5/9	3,66	01/6/2018	01.003	Kỹ sư Quản lý môi trường; Thạc sĩ Kỹ thuật	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh: Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định báo cáo ĐTM, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
44	Trần Vũ Như	Quỳnh	13/09/1984	Trưởng phòng	Chi cục Bảo vệ Môi trường	9 năm 6 tháng	9 năm 6 tháng	5/9	3,66	01/02/2019	01.003	Kỹ sư Quản lý môi trường; Thạc sĩ Kỹ thuật	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh: mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định báo cáo ĐTM, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
45	Nguyễn Tiến	Cần	21/4/1987	Chuyên viên	Phòng Quản lý đất đai	09 năm 01 tháng	09 năm 01 tháng	3/9	3,00	15/01/2017	01.003	Cử nhân kinh tế; Thạc sĩ Quản lý đất đai	Sơ cấp	CVC	A	Đại học ngôn ngữ Anh	Quyết định số 42/2017/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh: Quy định giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		X		
IX	SỞ TÀI CHÍNH																				
46	Huỳnh Thanh	Tâm	03/3/1978	chuyên viên	Phòng Quản lý giá và Công sản	12 năm 3 tháng	12 năm 3 tháng	5/9	3,66	01/01/2019	01.003	Đại học Tài chính tín dụng; Thạc sĩ chính sách công	Trung cấp	CVC	Trung cấp	Anh B1	Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19/10/2018 của HĐND tỉnh: Phân định nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường; Quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung và mức chi nhiệm vụ dự án về tài nguyên môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương	X		Tiếng Anh	
47	Huỳnh Minh	Thu	12/02/1985	chuyên viên	Phòng Quản lý ngân sách	10 năm 1 tháng	09 năm	4/9	3,33	01/7/2019	01.003	Đại học Quản trị kinh doanh; Thạc sĩ Kế toán	Trung cấp	CVC	B	Giấy xác nhận Anh B1	Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh: Quy định mức chi phí tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
48	Vũ Như	Hiền	17/9/1986	chuyên viên	Phòng Quản lý ngân sách	9 năm	9 năm	4/9	3,33	01/7/2019	01.003	Đại học Tài chính tín dụng; Thạc sỹ Kinh tế phát triển	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh: Quy định mức chi phí tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
49	Bùi Thị Hồng	Loan	06/02/1978	chuyên viên	Phòng Tài chính đầu tư	10 năm 6 tháng	10 năm 6 tháng	4/9	3,33	01/01/2018	01.003	Đại học Quản trị kinh doanh; Thạc sỹ Kinh tế phát triển	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh: Phân định nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường: Quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung và mức chi nhiệm vụ dự án về tài nguyên môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương			Tiếng Anh	
50	Võ Thị Xuân	Diệu	07/01/1975	chuyên viên	Phòng Tài chính	13 năm 9 tháng	8 năm	6/9	3,99	01/4/2018	01.003	Đại học Kế toán	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh: Phân định nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường: Quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung và mức chi nhiệm vụ dự án về tài nguyên môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương			Tiếng Anh	
51	Võ	Văn	05/5/1979	chuyên viên	Phòng Tin học và Thống kê	14 năm 8 tháng	14 năm 8 tháng	5/9	3,66	01/10/2019	01.003	Đại học Tin học	Sơ cấp	CVC	Đại học	Anh C	Nghị quyết số 24/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh: Quy định mức quá tặng chức cho những người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	X		Tiếng Anh	
X	SỞ LAO ĐỘNG - TRƯỞNG BÌNH VÀ XÃ HỘI																				
52	Trần Thị Xuân	Hương	26/01/1979	Chuyên viên	Phòng Việc làm - An toàn lao động	10 năm 02 tháng	10 năm 02 tháng	4/9	3,33	17/5/2018	01.003	Đại học Luật; Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	Trung cấp	CVC	Cao đẳng nghề	DH Tiếng Anh	Quyết định 135/QĐ-UBND ngày 12/02/2017 của UBND tỉnh: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020	X	X		
53	Nguyễn Minh	Tuấn	27/6/1980	Phó phòng	Phòng Việc làm - An toàn lao động	09 năm 09 tháng	09 năm 09 tháng	4/9	3,33	01/5/2019	01.003	Kỹ sư Nhiệt - Điện lạnh	Trung cấp	CVC	UD CNTT cơ bản	Anh C	Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
54	Huỳnh Việt	Hùng	10/7/1976	Trưởng phòng	Phòng Day nghề	10 năm 02 tháng	5 năm 6 tháng	7/9	4,32	01/01/2018	01.003	Đại học Kinh tế nông lâm; Thạc sĩ Kinh tế phát triển	Trung cấp	CVC	CNTT cơ bản	Anh C	Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 13/7/2016 của HĐND tỉnh: Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021			Tiếng Anh	
55	Phan Thị Thanh	Thủy	19/8/1978	Chuyên viên	Văn phòng Giám nghèo	13 năm 9 tháng	13 năm 9 tháng	5/9	3,66	01/5/2017	01.003	Đại học Tiếng Anh; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	CVC	VP	Đại học	Quyết định 135/QĐ-UBND ngày 12/02/2017 của UBND tỉnh: Phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020		X		

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Cổ đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
56	Cao Thị Huyền	My	20/11/1987	Chuyên viên	Văn phòng Sở	09 năm 02 tháng	09 năm 02 tháng	4/9	3,33	01/7/2019	01.003	Cử nhân Văn học; Thạc sĩ Quản lý công	Trung cấp	CVC	B	Đại học	Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc tỉnh quản lý từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021		X		
57	Phan Thanh	Duy	03/7/1983	Phó Chánh Văn phòng	Văn phòng Sở	11 năm	11 năm	4/9	3,33	01/8/2017	01.003	Đại học Toán - Tin; Thạc sĩ Quản lý công	Cao cấp	CVC	Đại học	Anh B1	Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động-TB&XH tỉnh Quảng Ngãi	X		Tiếng Anh	
58	Bùi Thanh	Dũng	12/4/1977	Trưởng phòng	Phòng Người có công Sở	14 năm 8 tháng	14 năm 8 tháng	5/9	3,66	01/01/2017	01.003	Đại học Quản trị kinh doanh; Đại học Hành chính	Trung cấp	CVC	B	Giấy xác nhận Anh B1	Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của HĐND tỉnh: Thông qua đề án phát triển giao thông nông thôn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Bình Sơn, giai đoạn 2017-2020			Tiếng Anh	
59	Lê Quang	Mạnh	11/10/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng Người có công Sở	10 năm	10 năm	5/9	3,66	01/11/2019	01.003	Đại học Kinh tế Phát triển	Cao cấp	CVC	Cơ bản	Anh C	Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của UBND tỉnh: Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
XI SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ																					
60	Nguyễn Văn	Trọng	20/10/1975	Trưởng phòng	Phòng Đầu tư, thẩm định và Giám sát đầu tư	15 năm 6 tháng	15 năm 6 tháng	8/9	4,65	01/10/2019	01.003	Đại học Xây dựng cầu đường	Cao cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Quy định về 1 số nhiệm vụ quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
61	Hoàng Thị Minh	Huyền	02/8/1982	Trưởng phòng	Phòng Khoa giáo, văn xã	13 năm 3 tháng	13 năm 3 tháng	5/9	3,66	01/4/2018	01.003	Đại học Quản trị kinh doanh	Cao cấp	CVC	KTV	Anh C	Quyết định số 55/2015/QĐ-UBND ngày 13/12/2015 của UBND tỉnh: Quy định ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020			Tiếng Anh	
62	Trần Văn	Ninh	02/3/1980	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế ngành	15 năm 5 tháng	06 năm 3 tháng	6/9	3,99	01/10/2019	01.003	Đại học Xây dựng cầu đường; Thạc sĩ Chính sách công	Trung cấp	CVC	KTV	Anh C	Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐND ngày 22/4/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định tiêu chí xây dựng dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
63	Lê Tuấn	Tuyền	01/01/1966	Chuyên viên	Phòng Kinh tế ngành	22 năm	22 năm	8/9	4,65	01/3/2017	01.003	Đại học Quản trị kinh doanh Thạc sĩ Lâm học	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 22/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh: điều chỉnh bổ sung kế hoạch danh sách xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 và phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới			Tiếng Anh	
XII SỞ XÂY DỰNG																					

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch (đ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
64	Nguyễn Ngọc	Tuấn	25/7/1977	Chánh văn phòng	Văn phòng Sở	10 năm 9 tháng	9 năm	5/9	3,66	01/3/2018	01.003	Đại học Kiến trúc; Thạc sĩ Kinh tế	Cao cấp	CVC	B	Anh B1	Nghị quyết số 08/2016/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của HĐND tỉnh: Thông qua dự án phần loại thi trấn Trà Xuân huyện Trà Bồng đạt tiêu chuẩn đô thị loại V			Tiếng Anh	
65	Nguyễn Văn	Vinh	04/12/1982	Phó trưởng phòng	Phòng Quản lý xây dựng	12 năm	12 năm	5/9	3,66	01/11/2019	01.003	Đại học ngành kỹ thuật xây dựng công trình; ThS xây dựng	Trung cấp	CVC	Trung cấp	Anh B1	Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh: Phân cấp quản lý và sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	X		Tiếng Anh	
66	Tạ Hoàng	Trung	14/02/1978	Phụ trách phòng	Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản	14 năm	14 năm	7/9	4,32	01/4/2018	01.003	Kỹ sư xây dựng; ThS xây dựng	Cao cấp	CVC	VP	Anh B1	Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh: về việc sửa đổi bổ sung một số quy định về đơn giá bồi thường nhà, vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất vì mục đích Quốc phòng, An ninh, Phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích Quốc gia, công cộng áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo QĐ số 50a/2017/QĐ-UBND ngày 21/8/2017			Tiếng Anh	
67	Nguyễn Trà	Phước	21/6/1980	Phó Chi cục Trưởng	Chi cục Giám định xây dựng	13 năm 4 tháng	13 năm 4 tháng	5/9	3,66	01/01/2019	01.003	Đại học Kiến trúc	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 08/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
XII SỞ NGOẠI VỤ																					
68	Nguyễn Tôn Dạ	Thảo	23/02/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Hợp tác quốc tế	15 năm	15 năm	6/9	3,99	01/10/2019	01.003	Cử nhân Anh văn, Đại học Quản trị kinh doanh;	Cao cấp	CVC	KTV	Đại học	Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của UBND tỉnh Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Ngoại vụ		X		
XIV VĂN PHÒNG UBND TỈNH																					
69	Vũ Anh	Tuấn	16/10/1975	Phó Giám đốc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	15 năm 02 tháng	01 năm 10 tháng	6/9	3,99	01/7/2017	01.003	Đại học ngành Tin học	Cao cấp	CVC	Đại học	Anh C	Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh: Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi	X		Tiếng Anh	
70	Đoàn Quốc	Việt	14/7/1983	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế	09 năm	09 năm	4/9	3,33	01/4/2019	01.003	Đại học Kinh tế; Thạc sĩ Tài chính ngân hàng	Cao cấp	CVC	B	Đại học Anh văn	Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh: Quy định chính sách hỗ trợ đặc thù khuyến khích doanh nghiệp và HTX đầu tư vào nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2020		X		
71	Trần Lê Ngọc	Sáng	10/7/1982	Trưởng phòng	Phòng Tổng hợp	09 năm	09 năm	4/9	3,33	01/7/2019	01.003	Đại học Xây dựng cầu đường; Thạc sĩ xây dựng đường ô tô và đường thành phố	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh: Xây dựng Quyết định về quản lý đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
72	Phạm Văn	Thanh	01/9/1976	Chuyên viên	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	11 năm 4 tháng	01 năm 4 tháng	5/9	3,66	01/10/2019	01.003	Đại học Tin học; Đại học Luật	Trung cấp	CVC	Đại học	Anh C	Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh: ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính	X		Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
73	Nguyễn Tấn	Pháp	15/6/1986	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp	9 năm	9 năm	4/9	3,33	01/01/2019	01.003	Đại học Hành chính học	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh: Quy chế thi đua, khen thưởng			Tiếng Anh	
74	Hoàng Thị Thu	Hiền	20/12/1977	Chuyên viên	Phòng Quản trị tài vụ	14 năm 08 tháng	14 năm 08 tháng	7/9	4,32	01/6/2019	01.003	Đại học Kinh tế	Đang học Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh: Phê duyệt đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch Công chức Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
XV	VĂN PHÒNG HĐND TỈNH																				
75	Trần Thị Bích	Chi	12/9/1974	Chuyên viên	Phòng Tổng hợp	20 năm 10 tháng	20 năm	8/9	4,65	01/8/2019	01.003	Đại học Luật	Sơ cấp	CVC	B	Anh C	Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh: Quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
76	Lê Hoàng	Quân	15/9/1973	Phó Trưởng Phòng	Phòng Hành chính - Tổ chức - Quản trị	14 năm	14 năm	6/9	3,99	31/10/2017	01.003	Cử nhân Kinh tế	Cao cấp	CVC	Đề án 112CP	Anh B1	Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh: Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp tết Nguyên đán (2019-2025)			Tiếng Anh	
XVI	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO																				
77	Bùi Văn	Vàng	10/5/1979	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	18 năm	5 năm	6/9	3,99	01/08/2017	01.003	Đại học sư phạm Tin học	Trung cấp	CVC	Đại học	Đại học	Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND tỉnh: Đề án sắp xếp đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 - 2025	X	X		
78	Phạm Thanh	Lương	10/7/1982	Chuyên viên	Phòng Chính trị tư tưởng	11 năm	5 năm	4/9	3,33	01/02/2018	01.003	Đại học Giáo dục thể chất; Thạc sĩ Giáo dục học	Trung cấp	CVC	Kỹ thuật viên	Anh Bậc 4	Quyết định số 3542/QĐ-SGDĐT ngày 01/8/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo: Đề án tăng cường chuẩn bị Tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng 2025			Tiếng Anh	
79	Bùi Thị Hồng	Thầy	10/7/1980	Phó Trưởng phòng	Phòng Tổ chức cán bộ	15 năm	8 năm	6/9	3,99	01/02/2019	01.003	Đại học Tiếng anh; Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Trung cấp	CVC	A	Đại học	Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh Đề án tỉnh gián biên chế năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi		X		
XVII	SỞ CÔNG THƯƠNG																				
80	Nguyễn Đức	Huy	20/3/1969	Phó Giám đốc Sở	Sở Công Thương	24 năm	1 năm	8/9	4,65	01/3/2018	01.003	Kỹ sư điện kỹ thuật; Thạc sĩ Chính sách công	Cao cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh: Ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
81	Nguyễn Duy	Thanh	01/11/1980	Phó trưởng phòng phụ trách	Phòng Quản lý xuất nhập khẩu	12 năm	12 năm	4/9	3,33	01/5/2017	01.003	Đại học Kinh tế phát triển; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	CVC	A	Đại học	Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 của UBND tỉnh: Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		X		
82	Trịnh	Lam	09/02/1978	Giám đốc	Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại	13 năm	13 năm	5/9	3,66	01/4/2019	01.003	Đại học Điện khí hóa và cung cấp điện; Thạc sĩ Kỹ thuật điện	Trung cấp	CVC	A	Anh Bậc 3	Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Quảng Ngãi ban hành theo Quyết định số 42/2013/QĐ-UBND ngày 05/9/2013 của UBND tỉnh			Tiếng Anh	
XVIII	SỞ TƯ PHÁP																				
83	Lương Thị Diễm	Thúy	01/9/1977	Phó Trưởng phòng	Sở Tư pháp	16 năm	16 năm	7/9	4,32	01/01/2019	01.003	Đại học ngành Luật; Thạc sĩ Luật	Cao cấp	CVC	Trung cấp	Thạc sĩ nước ngoài (Trung Quốc)	Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức chi bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	X	X		
84	Nguyễn Thị Cẩm	Giang	29/7/1986	Chuyên viên	Sở Tư pháp	9 năm 4 tháng	9 năm 4 tháng	4/9	3,33	01/4/2019	01.003	Đại học ngành Luật; Thạc sĩ Luật	Trung cấp	CVC	B	Đại học Anh văn	Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.		X		
XIX	SỞ Y TẾ																				
85	Huỳnh Thị Thu	Diệu	05/02/1978	Trưởng phòng	Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm	15 năm	3 năm	5/9	3,66	01/01/2017	01.003	Đại học ngành Hóa học; Thạc sĩ Kỹ thuật hóa học	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định phân công nhiệm vụ và phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
86	Lê Thị Thu	Hiền	01/01/1978	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch Tài chính	14 năm	12 năm	5/9	3,66	01/4/2019	01.003	Thạc sĩ Quản lý kinh tế	Trung cấp	CVC	B	Anh B1	Quyết định số 883/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh: Đề án xã hội hóa hoạt động kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
XX	UBND HUYỆN BA TƠ																				
87	Phạm Giang	Nam	27/11/1974	Phó Chủ tịch	UBND huyện Ba Tơ	20 năm	20 năm	7/9	4,32	1/1/2019	01.003	Kỹ sư xây dựng; Đại học Hành chính	Cử nhân	CVC	B	Chứng chỉ tiếng DTTS	Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 14/7/2017 của Huyện ủy Ba Tơ: Nghị quyết lần thứ 13 khóa XVIII về tăng cường kỷ cương sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ngân sách, đẩy lùi các phong tục tập quán trên địa bàn huyện		X		Người DTTS

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch tđ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
88	Trần Thị Thanh	Thúy	15/02/1980	Chủ tịch UBND xã (luân chuyển)	UBND xã Ba Giang	11 năm	11 năm	5/9	3,66	2/1/2018	01.003	Đại học sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ Quản lý công	Cao cấp	Thạc sĩ QLHC công	VP	Anh B1	Thẩm định nội dung lịch sử đảng bộ xã, thi trấn tại Quyết định số 2563-QĐ/HU của Huyện ủy Ba Tơ ngày 08/4/2014. Lịch sử đấu tranh cách mạng của cán bộ và nhân dân xã Ba Động năm 1930-2010		X		Chứng c tiếng DTTS
XXI	UBND HUYỆN ĐỨC PHỐ																				
89	Võ Văn	Lục	18/10/1975	Trưởng phòng	Phòng Tư pháp huyện Đức Phổ	19 năm	19 năm	7/9	4,32	01/01/2019	01.003	Đại học ngành Luật	Cao cấp		UD CNTT cơ bản	Anh C	Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 07/5/2019 của UBND huyện Đức Phổ: Thẩm định dự thảo quyết định của UBND huyện ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng			Tiếng Anh	
90	Lương Ngọc Quý	Thi	20/7/1984	Phó Trưởng ban	Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện Đức Phổ	09 năm 01 tháng	09 năm 01 tháng	3/9	3,00	01/01/2017	01.003	Cử nhân Kinh tế ngành Thống kê - Tin học; Thạc sĩ ngành Kinh tế phát triển	Trung cấp	CVC	Đại học ngành Thống kê - Tin học	Giấy xác nhận Anh B1	Tham mưu xây dựng báo cáo thẩm tra các văn bản trình tại kỳ họp lần thứ 2 HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021 (Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 22/7/2016 của HĐND huyện Đức Phổ khóa XI - kỳ họp thứ 2 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020 của huyện Đức Phổ	X		Tiếng Anh	Bảng cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Thống kê Tin học
XXII	UBND HUYỆN MỘ ĐỨC																				
91	Phạm Ngọc	Duyên	21/7/1982	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Mộ Đức	10 năm	9 năm	4/9	3,33	01/6/2018	01.003	Đại học ngành xây dựng, Thạc sĩ Chính sách công	Cao cấp	Cao cấp LLCT-HC	UD	Giấy xác nhận B1	Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 07/10/2011 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh phát triển công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020			Tiếng Anh	
92	Ngô Văn	Thanh	16/6/1969	Trưởng phòng	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	9 năm	9 năm	8/9	4,65	01/9/2019	01.003	Cử nhân Kinh tế; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Cao cấp LLCT-HC	A	Anh B1	Giấy chứng nhận số 04/KQNC-QNG ngày 08/8/2018 của Sở Khoa học và Công nghệ: Đề tài ứng dụng các giải pháp kỹ thuật thực hiện tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp tại Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Đức Vĩnh, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức			Tiếng Anh	
93	Nguyễn Ngọc	Trương	12/12/1975	Giám đốc	Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Mộ Đức	14 năm	14 năm	5/9	3,66	01/01/2017	01.003	Đại học kinh tế nông nghiệp; Thạc sĩ Chính sách công	CC LLCT-HC	CC LLCT-HC	B	Anh bậc 3	Thẩm định Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của HĐND huyện Mộ Đức về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng An ninh 6 tháng cuối năm 2017			Tiếng Anh	
XXIII	UBND HUYỆN NGHĨA HÀNH																				
94	Huỳnh Thị Thanh	Nga	10/12/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Tư pháp huyện Nghĩa Hành	17 năm 11 tháng	13 năm 01 tháng	5/9	3,66	01/8/2017	01.003	Cử nhân Luật; Kỹ sư Nông học; Thạc sĩ Khoa học cây trồng	Cao cấp	CVC	A	Anh B1	Thẩm tra Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 của HĐND huyện Nghĩa Hành: Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2020			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Cơ sở án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
95	Cao Bá	Thành	19/10/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nghĩa Hành	13 năm	3 năm 8 tháng	5/9	3,66	01/8/2018	01.003	Đại học Tiếng Anh; Đại học tin học; Thạc sĩ Khoa học Máy tính	Cao cấp	CVC	Đại học	Đại học	Quyết định số 03/QĐ-HĐKHSK ngày 31/01/2018 của Hội đồng khoa học, sáng kiến huyện Nghĩa Hành: Giải pháp nâng cao chất lượng công tác Văn phòng Huyện ủy, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới	X	X		
96	Kiều Việt	Phương	30/4/1981	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nghĩa Hành	15 năm 5 tháng	11 năm 01 tháng	5/9	3,66	01/5/2018	01.003	Đại học ngành Kế toán kiểm toán	Cao cấp LLCT-HC	Cao cấp LLCT-HC	B	Anh C	Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND huyện Nghĩa Hành phê duyệt thuyết minh dự án phát triển sản xuất chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng thống thôn mới 2019 xã Hành Tín Đông			Tiếng Anh	
XXIV	UBND HUYỆN SƠN HÀ																				
97	Đình Văn	Trúc	25/10/1979	Phó Chủ tịch	Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà	16 năm	16 năm	9/9	4,98+ VK 11%	01/7/2019	01.003	Cử nhân Báo chí	Cao cấp	CVC	B	Anh B1	Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của HĐND huyện Sơn Hà: Quy chế hoạt động của HĐND huyện Sơn Hà khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021		X		Người DTTS
98	Bùi Văn	Năng	27/12/1973	Phó Ban Pháp chế	Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà	19 năm	7 năm	8/9	4,65	01/3/2019	01.003	Đại học Sư phạm Ngữ văn	Trung cấp	CVC	B	Chứng nhận tiếng DTTS	Thẩm tra Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016: Quy chế hoạt động của HĐND huyện Sơn Hà khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021		X		Chứng nhận tiếng DTTS
XXV	UBND THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI																				
99	Phạm	Phối	04/02/1969	Trưởng phòng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Quảng Ngãi	14 năm 6 tháng	7 năm 6 tháng	9/9	4,98	7/1/2019	01.003	Đại học ngành Toán học; Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Cao cấp	Cao cấp LLCT-HC	A	Anh B2	Quyết định số 5990/QĐ-UBND ngày 05/9/2016 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc ban hành Đề án xây dựng nếp sống văn minh và trật tự đô thị trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020			Tiếng Anh	
100	Nguyễn Quang	Vỹ	13/12/1979	Chuyên viên	Phòng Kinh tế thành phố Quảng Ngãi	9 năm 8 tháng	9 năm 8 tháng	4/9	3,33	15/10/2017	01.003	Cử nhân Quản lý nhà nước Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	CVC	KTV	Anh B2	Giấy xác nhận - Số đăng ký 03/KQNC-QNGT - Dự án xây dựng vùng chuyển cảnh rau an toàn đạt tiêu chuẩn VietGap, tại xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi			Tiếng Anh	
XXVI	UBND HUYỆN LÝ SƠN																				
101	Phan Văn	Thảo	04/7/1981	Trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lý Sơn	14 năm 03 tháng	6 năm	5/9	3,66	01/12/2017	01.003	Đại học Tin học; Thạc sĩ khoa học máy tính	Cao cấp	CVC	Thạc sĩ	Anh B1	Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND huyện Lý Sơn: phê duyệt Đề án sáp nhập trường Tiểu học xã An Bình và trường Tiểu học số II An Vĩnh	X		Tiếng Anh	
102	Đặng Tấn	Thành	20/10/1982	Phó Chủ tịch	UBND huyện Lý Sơn	10 năm 9 tháng	9 năm 9 tháng	4/9	3,33	01/8/2017	01.003	Đại học ngành Hành chính học	Cao cấp	CVC	UD CNTT cơ bản	Anh C	Tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Nghị quyết Đảng bộ huyện Lý Sơn lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020			Tiếng Anh	
XXVII	UBND HUYỆN TƯ NGHĨA																				

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
103	Đoàn Việt	Vân	29/8/1977	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tư Nghĩa	13 năm	13 năm	5/9	3,66	01/11/2018	01.003	Đại học ngành Kiến trúc công trình; Thạc sỹ Kiến trúc	Cao cấp	CVC	A	Giấy xác nhận Anh B1	Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND huyện Tư Nghĩa: Đề án đầu tư phát triển hạ tầng giao thông phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Tư Nghĩa giai đoạn 2016-2020				
104	Trần Minh	Cánh	19/5/1980	Chuyên viên	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tư Nghĩa	13 năm	13 năm	5/9	3,66	01/11/2018	01.003	Cử nhân Quản trị kinh doanh; Thạc sỹ Kinh tế	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND huyện Tư Nghĩa ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng LĐ-TB và XH huyện Tư Nghĩa			Tiếng Anh	
105	Ngô Thành	Tám	02/3/1978	Bí thư (CB luân chuyển)	UBND xã Nghĩa Điền	14 năm	4,5 năm	6/9	3,99	01/4/2019	01.003	Đại học ngành Bảo vệ thực vật	Cao cấp	CVC	KTV	Anh B1	Quyết định số 08-ĐA/HU ngày 27/12/2018 của Huyện ủy Tư Nghĩa: Đề án hợp nhất Văn phòng Huyện ủy, VP HĐND và UBND huyện, bộ phận hành chính của Mặt trận, đoàn thể huyện thành 01 Văn phòng chung cấp huyện			Tiếng Anh	
106	Lê Đại	Thắng	04/5/1974	Chủ tịch (CB luân chuyển)	UBND xã Nghĩa Phương	17 năm	12 năm	8/9	4,65	01/02/2019	01.003	Đại học ngành Kế toán Thạc sỹ Kế toán	Cao cấp	CVC	UD CNTT cơ bản	Anh bậc 3	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 của UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng TC - KH huyện Tư Nghĩa			Tiếng Anh	
107	Nguyễn Đăng	Vinh	07/9/1974	Bí thư (CB luân chuyển)	UBND thị trấn La Hà	9 năm 03 tháng	9 năm 03 tháng	7/9	4,32	01/02/2018	01.003	Thạc sỹ	Cao cấp	CVC	A	Đại học Tiếng Anh	Đề án hợp nhất Văn phòng Huyện ủy, VP HĐND và UBND huyện, bộ phận hành chính của Mặt trận, đoàn thể huyện thành 01 Văn phòng chung cấp huyện (QĐ số 08-ĐA/HU ngày 27/12/2018 của Huyện ủy Tư Nghĩa)		X		
108	Lê Thị Huyền	Trâm	10/01/1970	Phó trưởng phòng	Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện	12 năm 02 tháng	3 năm 03 tháng	5/9	3,66	01/9/2017	01.003	Đại học ngành Giáo dục mầm non; Thạc sỹ Quản lý công	Trung cấp	CVC	B	Đại học Tiếng Anh	Quyết định số 3116/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND huyện Tư Nghĩa về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, tiểu học và THCS công lập trên địa bàn huyện Tư Nghĩa giai đoạn 2019-2021		X		
109	Đỗ Ngọc	Tây	24/01/1976	Giám đốc	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện Tư Nghĩa	9 năm	9 năm	5/9	3,66	01/3/2019	01.003	Đại học Kế toán; Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Cao cấp	CVC	B	Đại học Tiếng Anh	Quyết định số 2631/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh QN: về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của UBND huyện Tư Nghĩa		X		
XXVIII UBND HUYỆN SON TỊNH																					
110	Trần Hoài Nam		06/12/1976	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sơn Tịnh	13 năm 03 tháng	13 năm 03 tháng	5/9	3,66	01/01/2018	01.003	Đại học Quản lý đất đai; Thạc sỹ Quản lý đất đai	Cao cấp	Cao cấp LL-CTHC	B	Anh B1	Quyết định số 4552/QĐ-UBND ngày 06/11/2015 của UBND huyện Sơn Tịnh: Đề án quản lý, bảo tồn, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện, giai đoạn 2016-2020			Tiếng Anh	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch td)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
111	Võ Tấn Trung		27/01/1975	Phó Trưởng phòng	Phòng GD&ĐT huyện Sơn Tịnh	13 năm 08 tháng	02 năm 07 tháng	8/9	4,65	01/3/2016	01.003	Cử nhân ngoại ngữ; Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Trung cấp	CVC	KTV	Đại học tiếng Anh	Quyết định số 02/QĐ-HĐXDSK-ĐT ngày 19/10/2018 của Chủ tịch Hội đồng xét duyệt sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Sáng kiến "Một số biện pháp xây dựng chuẩn mực văn hóa trong nhà trường phổ thông"			X	
XXIX	UBND HUYỆN SƠN TÂY																				
112	Phan Huỳnh	Son	28/6/1982	Chủ tịch UBND xã (luân chuyển)	UBND xã Sơn Liên	9 năm 10 tháng	9 năm 10 tháng	4/9	3,33	01/5/2018	01.003	Đại học Công trình nông thôn	Cao cấp	CVC	B	Chứng chỉ tiếng DTTS	Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND huyện Sơn Tây; Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Sơn Tây				
113	Võ Trọng	Anh	03/9/1965	Trưởng phòng	Phòng Tư pháp huyện Sơn Tây	13 năm	13 năm	6/9	3,99	01/02/2019	01.003	Cử nhân Luật	Cao cấp	CVC	B	Chứng chỉ tiếng DTTS	Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 03/12/2018 của UBND huyện Sơn Tây; ban hành Quy chế thi đua khen thưởng				
114	Nguyễn Văn	Biên	07/6/1967	Trưởng phòng	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Sơn Tây	10 năm	9 năm	7/9	4,32	01/3/2019	01.003	Cử nhân Luật	Cao cấp	Cao cấp LL-CT-HC	B	Chứng chỉ tiếng DTTS	Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND huyện Sơn Tây quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Sơn Tây				
XXX	UBND HUYỆN TRÀ BỒNG																				
115	Lê Thị Minh	Hà	25/4/1978	Phó Trưởng ban chuyên trách KT-XH	Hội đồng nhân dân huyện Trà Bồng	17 năm	14 năm	6/9	3,99	14/6/2017	01.003	Đại học Kinh tế; Thạc sĩ chính sách công	Cao cấp	CVC	B	Giấy xác nhận Anh bậc 3	Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND huyện Trà Bồng; về Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020			X	Chứng nhận tiếng DTTS
116	Phạm Ngọc	Tuấn	26/5/1977	Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Trà Bồng	14 năm	14 năm	5/9	3,66	1/1/2017	01.003	Đại học xây dựng DD&CN; Thạc sĩ KTCT	Cao cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 18/8/2009 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt Đề án thực hiện chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững của huyện Trà Bồng giai đoạn 2009 - 2020				Tiếng Anh
117	Huỳnh Duy	Trọng	02/10/1978	Phó Trưởng phòng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Trà Bồng	17 năm	17 năm	7/9	4,32	01/4/2019	01.003	Kỹ sư cơ khí; cử nhân XD&CQNN	Cao cấp	CVC	B	Anh C	Nghị Quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019 của HĐND huyện Trà Bồng; Nghị Quyết và Kế hoạch Phát triển kinh tế xã hội năm 2020			X	Chứng nhận tiếng DTTS
118	Nguyễn Thanh	Tuấn	01/01/1976	Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trà Bồng	09 năm	09 năm	7/9	4,32	01/7/2019	01.003	Đại học chuyên ngành xây dựng thủy điện thủy lợi	Cao cấp	CVC	A	Pháp C	Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; phê duyệt quy hoạch phòng, chống lũ và phê duyệt chính trị sông Trà Bồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030			X	Chứng nhận tiếng DTTS

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Đơn vị đang công tác	Thời gian giữ ngạch (kể cả thời gian giữ ngạch tờ)	Thời gian giữ ngạch CV (01.003)	Mức lương hiện hưởng				Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Có đề án, công trình (ghi rõ đề án, công trình và QĐ công nhận)	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
	Họ và tên lót	Tên	Ngày sinh					Bậc	Hệ số lương	Ngày nâng lương lần sau	Mã số ngạch hiện giữ	Trình độ CM	Trình độ LLCT	Trình độ QLNN	Trình độ TH	Trình độ NN		Tin học	Ngoại ngữ		
119	Nguyễn Nhất	Sinh	12/6/1984	Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường	09 năm	09 năm	4/9	3,33	01/01/2019	01.003	Đại học Quản lý đất đai; Thạc sỹ Quản lý đất đai QLĐĐ	Trung cấp	CVC	A	Anh B1	Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 24/6/2019 của UBND huyện Trà Bồng phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động tại Bộ phận một cửa hiện đại tiến thống cấp xã		X		Chức nhân tiếng DTT
120	Võ Thị Mai	Vy	03/3/1984	Trưởng phòng	Phòng LĐ-TB&XH	10 năm	10 năm	4/9	3,33	01/5/2019	01.003	Đại học sư phạm tiếng anh	Cao cấp	CVC	B	Đại học	Nghị quyết số 26/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh: Quy định mức chi tăng quà cho các đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân của học vào ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7), dịp Tết cổ truyền và mức chi hỗ trợ thăm hỏi, động viên đối tượng lưu trú, mất sức lao động do cơ quan Bảo hiểm xã hội quản lý vào dịp Tết cổ truyền trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		X		
XXXI UBND HUYỆN BÌNH SƠN																					
121	Võ Thị	Hiên	27/6/1975	Trưởng phòng	Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Bình Sơn	11 năm 4 tháng	11 năm 4 tháng	5/9	3,66	01/10/2019	01.003	Đại học ngành Kinh tế; Thạc sĩ Chính sách công	Cao cấp	Cao cấp LLCT-HC	B	Giấy xác nhận Anh B1	Quyết định số 2767-QĐ/HU ngày 01/7/2014 của Huyện ủy Bình Sơn: Tham gia xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Bình Sơn lần thứ XXVI nhiệm kỳ 2015 - 2020			Tiếng Anh	
122	Nguyễn Tường	Chuân	12/8/1983	Phó Trưởng phòng	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bình Sơn	10 năm	10 năm	4/9	3,33	01/11/2017	01.003	Đại học Môi trường	Trung cấp	CVC	A	Anh C	Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của Huyện ủy Bình Sơn về việc ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn tổ chức bộ máy, biên chế và mối quan hệ công tác của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Bình Sơn			Tiếng Anh	
123	Lê Minh	Vũ	04/04/1977	Chuyên viên	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Bình Sơn	12 năm	12 năm	5/9	3,66	1/5/2019	01.003	Đại học ngành công nghệ hóa học; Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	CVC	B	Anh C	Quyết định số 04/2015/QĐ-UBND ngày 06/4/2015 của UBND huyện Bình Sơn về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy, biên chế và mối quan hệ công tác của Văn phòng HĐND&UBND huyện Bình Sơn			Tiếng Anh	

Danh sách này có 123 người/.